

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật số (22826101)

Ngày thi: 25/01/2024

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 26.

Số bài thi: 26...

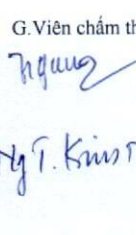
Số tờ giấy thi: 26..

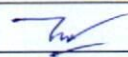
(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123230005	Mai Ngô Kỳ	Anh	13/03/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	6.5	9.3	8.2	
2	2123230019	Trần Gia	Bảo	09/09/2004	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	3.5	9.5	7.1	
3	2123230013	Lê Dương Hoàng	Cần	20/01/2005	CCQ2323A					HP
4	2123230028	Hoàng Mạnh	Cường	17/09/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	4.0	5.8	5.1	
5	2123230029	Nguyễn Thành	Đạt	28/07/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	6.0	7.0	6.6	
6	2123230011	Nguyễn Tấn	Dũng	11/10/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	4.0	6.5	5.5	
7	2123230017	Võ Khánh	Duy	08/07/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	3.5	6.5	5.3	
8	2123230021	Lê Phùng	Giáp	12/12/2004	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	6.0	8.0	7.2	
9	2123230016	Nguyễn Văn	Hạnh	06/05/2004	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	5.0	8.0	6.8	
10	2123230009	Lê Huỳnh Quốc	Huy	06/09/2005	CCQ2323A		1.5			
11	2123230024	Trần Bảo	Huy	08/08/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	8.5	9.0	8.8	
12	2122060040	Nguyễn Đăng	Khoa	26/06/2004	CCQ2206B	<i>(Signature)</i>	7.5	6.0	6.6	HP
13	2123230015	Dương Thành	Lâm	17/10/2004	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	4.0	6.3	5.4	
14	2123230032	Đặng Hoàng	Nam	08/02/2002	CCQ2323A					HP
15	2123230004	Huỳnh Phương	Nam	05/05/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	7.0	6.3	6.6	
16	2123230002	Huỳnh Tấn	Nam	14/06/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	5.5	5.5	5.5	
17	2123230018	Nguyễn Phương	Ngọc	19/04/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	4.0	5.8	5.1	
18	2122060062	Phan Văn	Nguyễn	16/06/2003	CCQ2206B					HP
19	2123230003	Dương Công	Quang	23/08/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	6.5	5.0	5.6	
20	2120060017	Diệp Bảo	Quốc	12/10/2002	CCQ2006A	<i>(Signature)</i>	5.5	6.3	6.0	
21	2123230012	Hồ Xuân	Sáng	12/10/2005	CCQ2323A	<i>(Signature)</i>	2.0	7.0	5.0	
22	2121060042	Tô Văn	Sơn	01/02/2003	CCQ2106B	<i>(Signature)</i>	7.0	7.8	7.5	HP
23	2123230008	Nguyễn Nhân	Tâm	07/11/2005	CCQ2323A		3.0			
24	2121060046	Đoàn Văn	Thanh	15/11/2003	CCQ2106B					HP
25	2122050073	Phan Hữu	Thị	12/12/2004	CCQ2206B	<i>(Signature)</i>	8.0	9.5	8.9	
26	2123230020	Ngô Chi	Thiện	24/05/2005	CCQ2323A					HP
27	2122060053	Trần Quốc	Toàn	10/05/2004	CCQ2206B	<i>(Signature)</i>	6.0	8.3	7.4	
28	2123230023	Lê Trương	Trí	05/04/2005	CCQ2323A					HP

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Môn học: Kỹ thuật số (22826101)
Ngày thi: 25/01/2024
Giờ thi: 12g30
Phòng thi: D6-33

Cán bộ coi thi 1:  Cán bộ coi thi 2:  G.Viên chấm thi 1:  G.Viên chấm thi 2: 
Số SV có mặt: 26...
Số bài thi: 26...
Số tờ giấy thi: 26..

STT	Mã SV	Họ và Tên	Trí	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2122060050	Trần Nguyễn Ngọc	Trí	10/01/2004	CCQ2206B			7.0	8.3	7.6	HP
30	2123230033	Trần Trọng	Trí	22/02/2005	CCQ2323A						HP
31	2120060030	Võ Minh	Trí	15/09/2002	CCQ2006A			6.0	4.5	5.1	
32	2122060077	Nguyễn Đỗ Lam	Trưởng	02/11/2004	CCQ2206B			7.0	6.5	6.7	HP
33	2123230031	Nguyễn Đức	Trưởng	27/11/2005	CCQ2323A			4.5	6.5	5.7	
34	2123230030	Nguyễn Quốc	Vinh	01/01/2005	CCQ2323A			5.5	6.3	6.0	
35	2123230001	Lê Thanh	Vỹ	25/10/2005	CCQ2323A			5.0	6.5	5.9	